

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Tiếp theo Kế hoạch số 3521/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Điện Biên Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 338/TTr-STNMT ngày 26/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 09 thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên (có danh mục và nội dung cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 3
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

Lê Thành Đô

DANH MỤC VÀ NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Lập dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác	Địa chất và Khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn địa phương	Địa chất và Khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Phê duyệt kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh.	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
4	Xây dựng phương án xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường đối với khu vực ô nhiễm môi trường đất do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm trên địa bàn.	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
5	Phê duyệt kế hoạch chuyển đổi ngành nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề, di dời cơ sở, hộ gia đình sản xuất ra khỏi làng	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường

2. Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện	Đất đai	UBND cấp huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Thẩm định, phê duyệt lập, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện	Đất đai	UBND cấp huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Lập danh mục các cụm công nghiệp không có hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung trên địa bàn.	Môi trường	UBND cấp huyện

3. Danh mục thủ tục hành chính cấp xã

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Phê duyệt phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề do UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh	Môi trường	UBND cấp huyện xã

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

I. Lĩnh vực Địa chất và khoáng sản

1. Thủ tục Lập dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản được khai thác

** Trình tự thực hiện*

- Bước 1. Tiếp nhận yêu cầu: UBND cấp huyện tổng hợp lập dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình theo khoản 2 Điều 15 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ gửi Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của yêu cầu

- Bước 2. Thẩm định yêu cầu:

Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành thẩm định sơ bộ tính hợp lệ của hồ sơ.

Xin ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan như: Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng; Sở Công Thương.

Tổng hợp, đề nghị UBND cấp huyện chỉnh sửa, hoàn thiện dự toán.

- Bước 3. Phê duyệt toán ngân sách

Trên cơ sở kết quả thẩm định, hoàn thiện dự toán, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân thông qua dự toán chi ngân sách hỗ trợ để nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình cho địa phương nơi có khoáng sản.

** Cách thức thực hiện:* Trực tiếp.

** Thành phần hồ sơ:*

Văn bản đề nghị kèm theo dự toán hỗ trợ nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình.

Báo cáo tình hình tác động của việc khai thác khoáng sản.

Phương án nâng cấp, cải tạo các hạng mục công trình.

** Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

** Thời hạn giải quyết:* Không quy định.

** Đối tượng thực hiện:* Địa phương nơi cần hỗ trợ nâng cấp, cải tạo hạ tầng, các hạng mục công trình.

** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính*

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường.

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Quyết định phê duyệt dự toán chi ngân sách hỗ trợ

* *Phí, lệ phí (nếu có):* Không.

* *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):* Không quy định.

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):*

Địa phương nơi có điểm mỏ hoạt động khai thác khoáng sản cần hỗ trợ nâng cấp cải tạo các hạng mục công trình quy định tại khoản 2, Điều 15, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định thi hành chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản.

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Luật ngân sách nhà nước năm 2015;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản.

2. Thủ tục Phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn địa phương

* *Trình tự thực hiện:*

Bước 1. Tiếp nhận đề xuất kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác của UBND cấp huyện, thị xã, thành phố.

Bước 2. Chủ trì lấy ý kiến các cơ quan có liên quan vào đề xuất kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác của UBND cấp huyện

Bước 3. Tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan có liên quan, yêu cầu UBND cấp huyện hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác của UBND cấp huyện

Bước 4: Trình UBND tỉnh phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn địa phương

* *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp.

* *Thành phần hồ sơ:* Tờ trình; Dự thảo phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; Bản đồ khu vực phân bố khoáng sản bảo vệ chưa khai thác;

* *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ

* *Thời hạn giải quyết:* Không quy định

* *Đối tượng thực hiện:* Sở Tài nguyên và Môi trường

* *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:* Ủy ban nhân dân tỉnh

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Quyết định phê duyệt phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh

* *Phí, lệ phí (nếu có):* Không.

* *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):* Không quy định.

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):* Không.

** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

Luật Khoáng sản năm 2010;

Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Thông tư 136/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

II. Lĩnh vực Môi trường

1. Thủ tục Phê duyệt kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh.

** Trình tự thực hiện:*

Bước 1. Xây dựng dự thảo kế hoạch

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan lập, phê duyệt và thực hiện đề án điều tra, đánh giá, xây dựng dự thảo kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh;

Bước 2. Lấy ý kiến góp ý

Sở Tài nguyên và Môi trường gửi dự thảo kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan và cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương giáp ranh trong trường hợp cần thiết để lấy ý kiến góp ý bằng văn bản;

Bước 3. Nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo Kế hoạch trình UBND tỉnh ban hành

Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan đơn vị có liên quan hoàn thiện dự thảo kế hoạch, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành.

Hồ sơ trình ban hành kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh bao gồm: tờ trình; dự thảo kế hoạch; dự thảo quyết định ban hành kế hoạch; báo cáo tổng hợp, giải trình tiếp thu hoàn thiện dự thảo kế hoạch; văn bản góp ý của các cơ quan có liên quan.

** Cách thức thực hiện:* Trực tiếp, trực tuyến (trên Phần mềm quản lý văn bản và điều hành của tỉnh)

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

Tờ trình; dự thảo kế hoạch; dự thảo quyết định ban hành kế hoạch; báo cáo tổng hợp, giải trình tiếp thu hoàn thiện dự thảo kế hoạch; văn bản góp ý của các cơ quan có liên quan.

** Số lượng hồ sơ:* Không quy định.

** Thời hạn giải quyết:* Không quy định.

** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*

Các sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:*

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*

Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh.

** Phí, lệ phí:* Không quy định.

** Tên các mẫu đơn:* Không

** Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không.

** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Thủ tục Phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn cấp tỉnh

** Trình tự thực hiện:*

Bước 1. Xây dựng dự thảo kế hoạch:

Cơ quan được UBND tỉnh giao thực hiện chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan xây dựng dự thảo duyệt kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn cấp tỉnh.

Bước 2. Lấy ý kiến góp ý

Cơ quan được UBND tỉnh giao thực hiện gửi dự thảo Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn cấp tỉnh đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan để lấy ý kiến góp ý bằng văn bản đảm bảo phù hợp với kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn;

Bước 3. Nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo Kế hoạch trình UBND tỉnh ban hành

Cơ quan được UBND tỉnh giao thực hiện nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan hoàn thiện dự thảo kế hoạch, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành.

** Cách thức thực hiện:* Trực tiếp, trực tuyến (trên Phần mềm quản lý văn bản và điều hành của tỉnh).

* *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

Tờ trình; dự thảo kế hoạch; dự thảo quyết định ban hành kế hoạch; báo cáo tổng hợp, giải trình tiếp thu hoàn thiện dự thảo kế hoạch; văn bản góp ý của các cơ quan có liên quan.

* *Số lượng hồ sơ:* Không quy định.

* *Thời hạn giải quyết:* Không quy định.

* *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*

Các sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

* *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:*

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cơ quan được UBND tỉnh giao thực hiện .

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Kế hoạch hành động thực hiện kinh tế tuần hoàn cấp tỉnh

* *Phí, lệ phí:* Không quy định.

* *Tên các mẫu đơn:* Không.

* *Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không.

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

3. Thủ tục Xây dựng phương án xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường đối với khu vực ô nhiễm môi trường đất do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm trên địa bàn

* *Trình tự thực hiện:*

Bước 1. Khảo sát hiện trường

Sở Tài nguyên và Môi trường Lập kế hoạch chi tiết khảo sát thực tế hiện trường, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan lập, phê duyệt và thực hiện đề án điều tra, đánh giá, Xây dựng phương án xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường đối với khu vực ô nhiễm môi trường đất do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm trên địa bàn tỉnh.

Bước 2. Điều tra, khảo sát, lấy mẫu chi tiết

Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành lấy mẫu tại hiện trường theo phạm vi phân bố hàm lượng của chất ô nhiễm tồn lưu; phân tích, đánh giá chi tiết, xác

định thành phần, tính chất chất gây ô nhiễm tồn lưu, mức độ, quy mô và tác động ảnh hưởng đến môi trường. Xây dựng bản đồ khu vực ô nhiễm môi trường đất với các thông tin về chất gây ô nhiễm, mức độ ô nhiễm, phạm vi ô nhiễm.

Bước 3. Lập báo cáo

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì lập báo cáo kết quả điều tra, đánh giá chi tiết khu vực ô nhiễm môi trường đất.

Bước 4. Xây dựng phương án

Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng phương án chi tiết xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường và xác định trách nhiệm xử lý, cải tạo và phục hồi khu vực ô nhiễm môi trường đất.

Bước 5. Công bố thông tin

Sở Tài nguyên và Môi trường công bố thông tin cho cộng đồng về kết quả xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường đất trên trang thông tin của UBND cấp tỉnh.

** Cách thức thực hiện:* Trực tiếp, trực tuyến (trên Phần mềm quản lý văn bản và điều hành của tỉnh)

** Thành phần, số lượng hồ sơ:*

Tờ trình; kế hoạch chi tiết; báo cáo kết quả; phương án chi tiết xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

** Thời hạn giải quyết:* Không quy định.

** Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*

Các sở, ban, ngành và địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

** Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:*

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

** Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*

Phương án và báo cáo kết quả xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường đối với khu vực ô nhiễm môi trường đất do lịch sử để lại hoặc không xác định được tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm trên địa bàn.

** Phí, lệ phí:* Không quy định.

** Tên các mẫu đơn:* Không.

** Yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:* Không.

** Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

B. Thủ tục hành chính cấp huyện

I. Lĩnh vực đất đai

1. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện

** Trình tự thực hiện:*

Bước 1. Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thẩm định.

Bước 2. Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi hồ sơ Quy hoạch, Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến các thành viên của Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để lấy ý kiến.

Bước 3. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến, các thành viên Hội đồng thẩm định gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường.

Bước 4. Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng thẩm định và gửi thông báo kết quả thẩm định quy hoạch, Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 5. Trong thời hạn không quá 10 ngày, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến của Hội đồng thẩm định để hoàn thiện hồ sơ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

Bước 6. Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

** Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc trực tuyến.

** Thành phần hồ sơ:*

Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Báo cáo thuyết minh về quy hoạch sử dụng đất.

Hệ thống bản đồ và dữ liệu kèm theo (dạng giấy hoặc dạng số); hệ thống bản đồ gồm: Bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện, Bản đồ quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Hội đồng thẩm định.

Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

* *Số lượng hồ sơ*: Chưa quy định.

* *Thời hạn giải quyết*: 50 ngày.

* *Đối tượng thực hiện*: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

* *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính*

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường.

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Quyết định phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện của UBND tỉnh.

* *Phí, lệ phí (nếu có)*: Không.

* *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có)*: Chưa quy định.

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: Không.

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

- Luật Đất đai năm 2024;

- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai.

2. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt lập, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện

* *Trình tự thực hiện*

Bước 1. Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đến Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định.

Bước 2. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đến các sở, ngành có liên quan để lấy ý kiến.

Bước 3. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các sở, ngành có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường.

Bước 4. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời gian lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp và gửi thông báo kết quả thẩm định hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để hoàn thiện hồ sơ.

Bước 5. Căn cứ hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được hoàn thiện, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt xong trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

* *Cách thức thực hiện*: Trực tiếp hoặc trực tuyến.

* *Thành phần hồ sơ*:

Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện;
 Báo cáo thuyết minh về kế hoạch sử dụng đất;
 Hệ thống bảng biểu, sơ đồ, bản đồ và dữ liệu kèm theo (dạng giấy hoặc dạng số);

Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện.

* *Số lượng hồ sơ*: Chưa quy định.

* *Thời hạn giải quyết*: 25 ngày.

* *Đối tượng thực hiện*: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

* *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính*

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường.

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện của Ủy ban nhân dân tỉnh.

* *Phí, lệ phí (nếu có)*: Không

* *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có)*: Chưa quy định

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: Không

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

Luật Đất đai năm 2024;

Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai.

II. Lĩnh vực Môi trường

1. Thủ tục Lập danh mục các cụm công nghiệp không có hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung trên địa bàn

* *Trình tự thực hiện*:

Bước 1. UBND cấp huyện rà soát các cụm công nghiệp có trên địa bàn.

Bước 2. Lập danh mục các cụm công nghiệp không có hệ thống thu gom, thoát nước, xử lý nước thải tập trung trên địa bàn và được lồng ghép vào nội dung báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (theo Kế hoạch số 4034/KH-UBND ngày 12/12/2022 UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên).

Bước 3. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

* *Cách thức thực hiện*: Trực tuyến (trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành của tỉnh).

* *Thành phần hồ sơ:*

Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn;

Danh mục các cụm công nghiệp không có hệ thống thu gom, thoát nước, xử lý nước thải tập trung trên địa bàn huyện.

* *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ

* *Thời hạn giải quyết:* Trước ngày 10/01 hàng năm

* *Đối tượng thực hiện:* UBND cấp huyện

* *Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính*

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh

Đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Tài nguyên và Môi trường

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

* *Phí, lệ phí (nếu có):* Không

* *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):* Không

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):* Không

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Kế hoạch số 4034/KH-UBND ngày 12/12/2022 UBND tỉnh về việc triển khai xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

C. Thủ tục hành chính cấp xã

1. Thủ tục Phê duyệt phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề do UBND cấp xã trên địa bàn trình

* *Trình tự thực hiện:*

Bước 1. UBND cấp xã xây dựng phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề trên địa bàn. Nội dung chính của phương án được quy định tại Khoản 3, Điều 33 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Bước 2. UBND cấp xã trình UBND cấp huyện phê duyệt phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề trên địa bàn.

Bước 3. UBND cấp huyện phê duyệt phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề trên địa bàn, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và kế hoạch chuyển đổi ngành, nghề không khuyến khích phát triển tại làng nghề, kế hoạch di dời cơ sở, hộ gia đình ra khỏi làng nghề đã được UBND cấp tỉnh phê duyệt.

* *Cách thức thực hiện*: Trực tiếp, trực tuyến

* *Thành phần hồ sơ*: Tờ trình và dự thảo phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề của UBND xã trên địa bàn trình.

* *Số lượng hồ sơ*: Không quy định.

* *Thời hạn giải quyết*: Không quy định.

* *Đối tượng thực hiện*: UBND cấp xã, phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.

* *Cơ quan có thẩm quyền quyết định*: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

* *Đơn vị trực tiếp thực hiện TTHC*: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Quyết định phê duyệt phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề trên địa bàn (có phương án kèm theo).

* *Phí, lệ phí (nếu có)*: Không quy định.

* *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có)*: Không

* *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)*: Không.

* *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;
 - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
 - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
-